

SG250HX

Inverter chuỗi với nhiều MPPT cho hệ thống 1500 Vdc



TỐI ƯU SẢN LƯỢNG

- 12 MPPTs với hiệu suất tối đa 99%
- 30A MPPT tương thích với 500Wp+ mô-đun
- Tích hợp chức năng kháng PID và phục hồi tổn hao do PID

VẬN HÀNH & BẢO TRÌ THÔNG MINH

- Nâng cấp firmware và cài đặt điều khiển từ xa
- Chuẩn đoán và dò đồ thị I-V trực tuyến *
- Thiết kế không cầu chì với giám sát dòng điện từng chuỗi thông minh

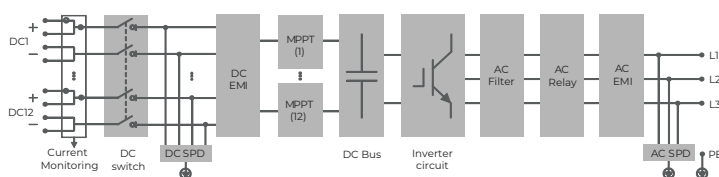
CHI PHÍ THẤP

- Tương thích với các loại cáp AC như Al và Cu
- Có thể kết nối 2 đầu vào DC cho 1 MPPT
- Công nghệ truyền thông đường dây điện (PLC)
- Tích hợp tính năng phát công suất phản kháng vào ban đêm

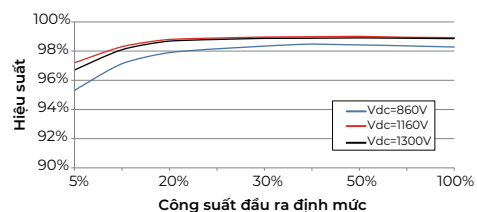
CẤP BẢO VỆ

- IP66 và chống ăn mòn C5
- Tích hợp chống sét lan truyền loại II cho cả AC và DC
- Đáp ứng an toàn lưới điện toàn cầu

SƠ ĐỒ MẠCH



SƠ ĐỒ HIỆU SUẤT



Model	SG250HX
Đầu vào (DC)	
Điện áp đầu vào tối đa tấm pin	1500 V
Điện áp đầu vào tối thiểu tấm pin / Điện áp đầu vào khởi động	500 V / 500 V
Điện áp hoạt động định mức	1160 V
Dải điện áp MPP	500 V - 1500 V
Dải điện áp MPP cho công suất danh định	860 V - 1300 V
Số lượng đầu vào MPP độc lập	12
Số lượng tối đa đầu vào kết nối trên mỗi MPPT	2
Dòng điện đầu vào tối đa tấm pin	30 A * 12
Dòng ngắn mạch DC tối đa	50 A * 12
Đầu ra (AC)	
Công suất đầu ra AC	250 kVA tại 30°C / 225 kVA tại 40°C / 200 kVA tại 50°C
Dòng điện đầu ra AC tối đa	180.5 A
Điện áp AC định mức	3 / PE, 800 V
Dải điện áp AC	680 - 880 V
Tần số lưới định mức / Dải hoạt động	50 Hz / 45 - 55 Hz, 60 Hz / 55 - 65 Hz
THD	< 3% (tại công suất định mức)
Xâm nhập dòng điện một chiều	< 0.5 % In
Hệ số công suất tại công suất định mức / Điều chỉnh hệ số công suất	> 0.99 / 0.8 sớm pha - 0.8 trễ pha
Số pha đầu vào / Số pha kết nối	3 / 3
Hiệu suất	
Hiệu suất tối đa	99.0 %
Hiệu suất chuẩn Châu Âu	98.8 %
Thiết bị bảo vệ	
Bảo vệ kết nối ngược cực DC	Có
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có
Bảo vệ dòng rò	Có
Giám sát lưới	Có
Giám sát lỗi chạm đất	Có
Công tắc DC	Có
Công tắc AC	Không
Giám sát dòng của chuỗi tấm pin	Có
Phát công suất phản kháng vào ban đêm	Có
Chức năng kháng PID và phục hồi tổn hao do PID	Có
Bảo vệ quá áp	DC loại II / AC loại II
Thông tin chung	
Kích thước (W*H*D)	1051 * 660 * 363 mm
Khối lượng	99 kg
Phương pháp cách ly	Không biến áp
Tỷ lệ bảo vệ xâm nhập	IP66
Công suất tiêu thụ buổi tối	< 2 W
Khoảng nhiệt độ hoạt động	-30 to 60°C
Phạm vi độ ẩm tương đối cho phép (không đọng sương)	0 - 100 %
Phương pháp tản nhiệt	Tản nhiệt gió thông minh
Độ cao hoạt động tối đa	5000 m (> 4000 m giảm công suất)
Hiển thị	LED, Bluetooth+App
Giao tiếp	RS485 / PLC
Kiểu kết nối DC	MC4-Evo2 (Max. 6 mm ² , optional 10mm ²)
Kiểu kết nối AC	OT/DT terminal (Max. 300 mm ²)
Chứng chỉ	IEC 62109, IEC 61727, IEC 62116, IEC 60068, IEC 61683, VDE-AR-N 4110:2018, VDE-AR-N 4120:2018, EN 50549-1/2, UNE 206007-1:2013, P.O.12.3, UTE C15-712-1:2013
Hỗ trợ lưới	Hỗ trợ phát công suất phản kháng vào ban đêm, giữ kết nối lưới khi sụt áp và tăng áp, điều khiển công suất P và Q, điều khiển độ thay đổi công suất

*: Chỉ tương thích với logger của Sungrow và iSolarCloud